TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:110/2017/HSST
Ngày 27/08/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Minh Cường
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Xuân Đính
2. Ông Dương Xuân Thìn

Thư ký phiên toà: Bà Trương Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hồng Chiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 27/08/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/HSST ngày 10/08/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2017/HSST-QĐ ngày 14 tháng năm 08 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tôn B, sinh năm 1978; Trú tại: Thôn V, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 01/12; Con ông: Nguyễn Tôn T, sinh năm 1945; Con bà: Đỗ Thị T, sinh năm 1948; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1981; Có 02 con: Lớn sinh 2011, nhỏ sinh 2014; Tiền án, tiền sự: 05 tiền án, 03 tiền sự:

- Ngày 10/6/1997, Tòa án nhân dân huyện Đ, Hà Nội tuyên phạt 15 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản (Đã xóa án tích).
- Ngày 20/10/1998 bị Công an huyện Đ bắt và đưa đi cơ sở giáo dục.
- Ngày 10/11/1999 Công an huyện Đ bắt và đưa đi cơ sở giáo dục.
- Ngày 27/9/2001 TAND quận B, Hà Nội tuyên phạt 15 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản (Đã xóa án tích).
- Ngày 10/01/2003 TAND quận T, Hà Nội xét xử sơ thẩm tuyên phạt 15 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản. Ngày 19/3/2003 TAND TP Hà Nội xét xử phúc thẩm tuyên phạt 15 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản (Đã xóa án tích)
- Ngày 23/4/2004 TAND huyện Đ tuyên phạt 24 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản (Đã xóa án tích).
- Ngày 05/5/2006 bị Công an quân H, Hà Nội bắt về tội trộm cắp tài sản nhưng không xác định được bị hại và đưa đi cai nghiện bắt buộc.
- Ngày 30/10/2008 TAND quận H, Hà Nội tuyên phạt 30 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản. Ngày 30/01/2011 chấp hành xong hình phạt tù và về địa phương (Đã xóa án tích).

Bắt tạm giam ngày 16/6/2017. Có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Anh Đỗ Anh V, sinh năm 1993; Trú tại: Thôn Đ, xã D, huyện Đ, thành phố Hà Nội . Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Tôn B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố về hành vi phạm tội như sau: Ngày 11/6/2017 Nguyễn Tôn B đến Bệnh viện đa khoa Huyện Đ làm thủ tục nhập viện để mổ tháo đinh xương đòn phải. Ngày 12/6/2017 B phẫu thuật, sau đó nằm điều trị theo dõi tại phòng 532 khoa ngoại Bệnh viện Đa Khoa Huyện Đ.

Ngày 14/6/2017, anh Đỗ Anh V đến bệnh viện khám bệnh, bác sỹ chỉ định anh V phải nằm viện để ngày 16/6/2017 mổ. Anh V được đưa vào phòng 532 khoa ngoại của Bệnh viện nằm theo dõi và điều trị. Trong phòng có 06 bệnh nhân gồm: Anh V, anh Nguyễn Văn Q (sinh năm 1985; HKTT: Xóm B, xã K, huyện Đ), anh Thịnh Đ (sinh năm 1970; HKTT: thôn T, xã B, huyện Đ), anh Nguyễn Văn D (sinh năm 1978; HKTT: Xóm 3 C, V, huyện Đ), chị Nguyễn Thị D (sinh năm 1977; HKTT: thôn Đ, xã X, huyện Đ) và Nguyễn Tôn B.

Khoảng 05h00' ngày 15/6/2017, B ngủ dậy thấy 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note 5 màu vàng đang cắm sạc trên tường và 01 chiếc Ipad mini 2 màu xám – đen ở đầu giường của anh V. Thấy mọi người cùng phòng và anh V đang ngủ nên B nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. B đến vị trí cắm sạc điện thoại của anh V rút điện thoại cho vào túi quần phía trước bên trái , lấy chiếc Ipad giấu vào trong cạp quần phía trước đi ra cổng và bắt xe ô tô taxi về thôn V. Đến nhà nhưng B không vào nhà ngay mà đem tài sản vừa trộm cắp được cất giấu ở vườn hoang sát nhà B, rồi tiếp tục bắt taxi quay lại bệnh viện để nghe ngóng tình hình. Khoảng 6h15' cùng ngày, tại phòng 532 anh V gặp B hỏi "anh có phát hiện ai trộm cắp điện thoại và Ipad của em không ?", B trả lời "không biết ai trộm cắp". Quá trình ngồi tại phòng 532, B nghe thấy anh V nói chuyện với mọi người là điện thoại và Ipad của anh V có cài đặt định vị, nếu ai lấy trộm thì anh V sẽ biết và hiện tại định vị được Ipad đang ở xã V, Huyện Đ. Nghe thấy anh V nói vậy B sợ anh V phát hiện nên đi ra cổng viện bắt xe taxi về nhà lấy điện thoại và Ipad mang ra ruộng ngoài cánh đồng thôn V cất giấu. Khoảng 09h00', cùng ngày B thấy lực lượng công an đến thôn V xác minh truy bắt đối tượng trộm cắp nên đã trèo tường sang nhà hàng xóm bỏ trốn.

Ngày 16/6/2017 Nguyễn Tôn B đến cơ quan điều tra đầu thú, khai nhận hành vi trộm cắp tài sản và tự nguyện giao nộp tài sản trộm cắp được của anh V.

Vật chứng tạm giữ: Của Nguyễn Tôn B: 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Note 5, màu vàng 32G, số IMEI: 353410072608197, số se ri: R58GA2BE1VE; 01 sim điện thoại số thuê bao 0919206193; 01 chiếc Ipad mini 2, màu xám–đen 16G, 01 thẻ sim 3G, số IMEI: 358677054289403 và 01 thẻ sim 3G.

Ngày 25/6/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Đ kết luận: 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Note 5, màu vàng 32G trị giá 6.400.000 đồng; 01 sim số thuê bao 0919206193 trị giá 50.000 đồng ; 01 chiếc Ipad mini 2,màu xám–đen 16G trị giá 3.600.000 đồng; 01 thẻ sim 3G trị giá 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản của anh Đỗ Anh V bị B chiếm đoạt là

10.100.000 đồng. Ngày 27/6/2017 Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Đỗ Anh V.

Tại Bản cáo trạng số 109/CT - VKS ngày 08/08/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Tôn B về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm".

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tôn B theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46 Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tôn B từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo đang bị tạm giam.

Về phần dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, tại phiên tòa không yêu cầu gì về phần dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Tôn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ; Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có đủ căn cứ xác định: Khoảng 05h00' ngày 15/6/2017 Nguyễn Tôn B có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Note 5, màu vàng 32G, 01 chiếc Ipad mini 2 màu xám–đen 16G của anh Đỗ Anh V tại phòng 532, tầng 5 khoa ngoại Bệnh viện Đa Khoa Huyện Đ (thuộc Tổ 1, thị trấn Đ, Huyện Đ, Hà Nội), trị giá tài sản là 10.100.000 đồng.

Hành vi của Nguyễn Tôn B cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; nhân thân của bị cáo đã có 5 tiền án, 03 tiền sự về cùng loại tội Trộm cắp tài sản do đó bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nữa mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo – đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được

hưởng quy định tại Điểm p khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về phần dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, tại phiên tòa không yêu cầu gì về phần dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại đều có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tôn B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

* Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tôn B 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/06/2017.

* Áp dụng Điều 99, Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Nguyễn Tôn B phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo và người bị hại đều có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND H. Huyện Đ;*
- *TAND TP. Hà Nội;*
- *T.H.A huyện Đ;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Ngô Minh Cường